

VẤN ĐỀ VÀ SỰ KIẾN

NGÀY NƯỚC THẾ GIỚI 2023: “NƯỚC VÌ SỰ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG”

Chiến dịch cho ngày nước thế giới 2023 “Be the change” với mục đích khuyến khích mọi người tham gia hành động trong cuộc sống của mỗi người để thay đổi cách sử dụng, tiêu thụ, và quản lý nguồn nước.



Nước thực sự là yếu tố lớn nhất quyết định tới mục tiêu và chỉ tiêu trong Chương trình nghị sự 2030 về Phát triển bền vững, ứng phó với Biến đổi khí hậu. Cuộc khủng hoảng nước và vệ sinh môi trường hiện hữu ngày nay là mối đe dọa, rủi ro rất lớn trong cuộc sống con người. Dân số ngày càng tăng, nông nghiệp và công nghiệp ngày càng sử dụng nhiều nước hơn và biến đổi khí hậu càng trở nên tồi tệ hơn.

Ngày nay, một phần tư dân số toàn cầu (2 tỷ người) sử dụng nước

uống không an toàn. Khoảng một nửa nhân loại (3,6 tỷ người) sống mà không có hệ thống vệ sinh đảm bảo. Cứ 3 người thì có 1 người (2,3 tỷ người) thiếu thiết bị rửa tay cơ bản tại nhà. Hơn 80% nước thải được thải ra môi trường mà không được xử lý hoặc tái sử dụng. Gần 3/4 các thảm họa gần đây có liên quan đến nước, gây thiệt hại gần 700 tỷ USD trong 20 năm qua. Và dự báo hạn hán có thể xem như “đại dịch” tiếp theo của thế giới.

Tuy nhiên, nước không chỉ mang đến cho chúng ta những thách thức, mà còn mang đến cho chúng ta nhiều cơ hội lớn. Nếu chúng ta hiểu rõ tầm quan trọng và mối liên kết hữu cơ của nước trong tự nhiên, nước trong cuộc sống, chúng ta sẽ đưa ra được giải pháp toàn diện. Nước sẽ trở thành đòn bẩy cho một nền kinh tế xanh, giúp phục hồi khí hậu và góp phần tạo nên một thế giới bền vững toàn diện. Nước liên kết chúng ta lại với nhau vì lợi ích, và đưa chúng ta thành một liên minh toàn cầu để cùng tăng cường năng lực và cung cấp giải pháp tối ưu cho nước.

Muốn có được những giải pháp toàn diện, chúng ta cần tránh các chiến lược ngắn hạn, đơn lẻ. Chúng ta giải quyết các thách thức

môi trường, phải gắn với sự phát triển văn hóa, xã hội và kinh tế bền vững. Các giải pháp công bằng và linh hoạt; xác định các điểm nóng và các cơ hội đầu tư xanh. Đồng thời xây dựng năng lực quản lý nước trên tất cả các tầng lớp xã hội, các ngành và xuyên biên giới. Chúng ta cần nhanh chóng tìm ra sự cân bằng mới để đảm bảo phát triển bền vững tài nguyên nước: Nước - con người - kinh tế - thiên nhiên. Chúng ta cần tôn trọng giới hạn độ của hành tinh và đầu tư cho các cộng đồng, nền kinh tế và hệ sinh thái có khả năng thích ứng và phục hồi. Các quốc gia phải tăng tốc gấp bốn lần và cần hành động ngay bây giờ để đáp ứng cấp độ của cuộc khủng hoảng này.

Từ ngày 22 đến ngày 24 tháng 3 năm 2023 “Hội nghị về Nước của Liên hợp quốc năm 2023”, hay còn gọi là Hội nghị đánh giá kết quả giữa kỳ việc thực hiện Thập kỷ hành động “Nước vì Phát triển Bền vững” (2018-2028) sẽ được tổ chức tại trụ sở Liên Hợp Quốc, ở New York, do Chính phủ Tajikistan và Vương quốc Hà Lan đồng đồng cai tổ chức.

Mục tiêu của Hội nghị là thúc đẩy và hỗ trợ các quốc gia đạt được các mục tiêu và chỉ tiêu về

nước đã được quốc tế thông qua giai đoạn 2018-2028.

Hội nghị bao gồm một phiên khai mạc và bế mạc, sáu phiên họp toàn thể và năm phiên đối thoại tương tác, cùng với các sự kiện bên lề do những người tham gia tổ chức. Kết quả của Hội nghị này sẽ được tổng hợp trong một bản báo cáo tóm tắt và sẽ được Chủ tịch Đại Hội đồng Liên Hợp Quốc trình bày trong phiên họp năm 2023 của Diễn đàn Chính trị cấp cao về Phát triển bền vững tại Liên Hợp Quốc (HLPF).

(TH)

TRIỂN KHAI THÁNG HÀNH ĐỘNG VỀ AN TOÀN, VỆ SINH LAO ĐỘNG NĂM 2023

Nhằm thực hiện chủ trương của Chính phủ và của tỉnh về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội sau đại dịch COVID-19, đồng thời thúc đẩy sự quan tâm của các cấp, ngành, doanh nghiệp trong công tác đảm bảo an toàn, sức khỏe, tính mạng cho người lao động; góp phần xây dựng môi trường làm việc an toàn, hài hòa; UBND tỉnh đã ban hành kế hoạch tổ chức Tháng hành động về an toàn, vệ sinh lao động trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu năm 2023 với chủ đề “Tăng cường xây dựng

quy trình, biện pháp làm việc an toàn và cải thiện điều kiện lao động, giảm căng thẳng tại nơi làm việc”.

Cùng với cả nước, Tháng hành động về ATVSLĐ năm 2023 tại BR-VT được tổ chức từ ngày 01 đến ngày 31/05/2023 trên phạm vi toàn tỉnh với các hoạt động chính sau:

- Ngày 05/05/2023: tổ chức Lễ phát động Tháng hành động về ATVSLĐ năm 2023 và khen thưởng các doanh nghiệp có thành tích xuất sắc trong công tác an toàn, vệ sinh lao động năm 2022.

- Từ ngày 17/04 - 31/05/2023: Tổ chức đợt thanh tra liên ngành việc thực hiện pháp luật về ATVSLĐ tại 11 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì phối hợp Liên đoàn Lao động tỉnh, Sở Y tế, Ban quản lý các KCN tỉnh và phòng Lao động - TBXH cấp huyện.

- Từ ngày 28/04 - 31/05/2023: Tổ chức các hoạt động tuyên truyền Tháng hành động về ATVSLĐ: treo băng rôn, pano khẩu hiệu, xe loa tuyên truyền trên các tuyến đường trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, khu dân cư và tuyên truyền trên

các phương tiện thông tin đại chúng.

- Từ ngày 28/04 - 30/05/2023: Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động về ATVSLĐ như: tham dự Lễ phát động Tháng hành động về ATVSLĐ, đối thoại hội đồng quốc gia về ATVSLĐ tại Trung ương; thăm hỏi, động viên, tặng tiền, quà (2,5 triệu/suất) cho gia đình nạn nhân bị tai nạn lao động trên địa bàn tỉnh; tham dự các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động về ATVSLĐ tại các đơn vị, doanh nghiệp...

- Trước ngày 15/07/2023: Các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tổng kết báo cáo kết quả việc thực hiện Tháng hành động về ATVSLĐ năm 2023 gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và UBND tỉnh.

Theo Kế hoạch, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội là cơ quan chủ trì, tham mưu UBND tỉnh triển khai kế hoạch tổ chức Tháng hành động về ATVSLĐ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu năm 2023 phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế tại địa phương; đồng thời phối hợp các sở ban ngành, UBND các huyện, thị

xã, thành phố, các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh tổng hợp kết quả thực hiện Tháng hành động về ATVSLĐ năm 2023 báo cáo UBND tỉnh, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Các địa phương có trách nhiệm Căn cứ nội dung Kế hoạch chung và tình hình thực tế tại địa phương chủ động xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch, bố trí kinh phí, nguồn lực để triển khai thực hiện Kế hoạch tại địa phương. Hướng dẫn UBND các phường, xã, thị trấn xây dựng kế hoạch hoạt động và triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung hoạt động hưởng ứng Tháng hành động về ATVSLĐ năm 2023 như: treo băng rôn, khẩu hiệu tuyên truyền; tham dự Lễ phát động hưởng ứng Tháng hành động về ATVSLĐ năm 2023; triển khai Kế hoạch Tháng hành động về ATVSLĐ năm 2023 đến các cơ sở sản xuất kinh doanh trong phạm vi quản lý...

(baria-vungtau.gov.vn)

**CÔNG NGHIỆP
VÀ ĐỜI SỐNG**

**TRIỂN KHAI CÁC NỘI DUNG
VỀ PHÁT TRIỂN CÔNG**

NGHIỆP

Trong thời gian vừa qua, ngành công nghiệp Việt Nam đã khẳng định vai trò quan trọng là động lực cho tăng trưởng của nền kinh tế, góp phần xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ. Ngày 6/1/2023, Nghị quyết số 01/NQ-CP tiếp tục đặt ra một số nhiệm vụ, giải pháp nhằm thúc đẩy phát triển công nghiệp theo hướng chủ động, tự lực, hiện đại và lưỡng dụng.

Bám sát chỉ đạo tại Nghị quyết 01/NQ-CP nêu trên, năm 2023, theo ông Trương Thanh Hoài, Cục Công nghiệp sẽ tập trung một số nhiệm vụ trọng tâm.

Thứ nhất, triển khai các nội dung về phát triển công nghiệp tại Nghị quyết số 29-NQ/TW về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trong đó bao gồm các nhiệm vụ: Hoàn thiện thể chế, chính sách, xây dựng một đạo luật chuyên ngành về phát triển công nghiệp nền tảng với các chính sách ưu đãi về thuế, tài chính, tín dụng, đất đai,... đủ mạnh và triển khai các hoạt động hỗ trợ để thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp nền tảng, các ngành có giá trị gia tăng cao, góp phần thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu theo hướng tỷ trọng các ngành công nghiệp chế

biển, chế tạo.

Xây dựng và triển khai chương trình quốc gia về nâng cao năng lực độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường của nền sản xuất Việt Nam đến năm 2045 (Make in Vietnam 2045); chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ đến năm 2030.

Thứ hai, do hệ thống pháp luật cần có thời gian để chỉnh lý, hoàn thiện, để thay thế cho qui hoạch ngành đã bị bãi bỏ theo Luật qui hoạch, cũng như đáp ứng công tác quản lý nhà nước, hỗ trợ phát triển ngành, Cục sẽ tiếp tục nghiên cứu, xây dựng các chiến lược phát triển một số ngành công nghiệp trọng điểm. Năm 2022, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Chiến lược phát triển bền vững ngành dệt may – da giày giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Tiếp nối kết quả của năm 2022, Cục Công nghiệp sẽ tiếp tục nghiên cứu, xây dựng chiến lược phát triển ngành sữa giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; chiến lược phát triển ngành giấy giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và chiến lược ngành ô tô giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Thứ ba, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan để tiếp tục

tháo gỡ khó khăn, xử lý các vấn đề tồn đọng, kéo dài thuộc dự án: Thép Thái nguyên – Giai đoạn 2; Thép Việt Trung và Nhà máy giấy Phương Nam. Đồng thời, tạo điều kiện thuận lợi đưa các dự án công nghiệp lớn có vai trò quan trọng đi vào vận hành, đặc biệt là các dự án liên quan đến khai thác, chế biến khoáng sản quy mô lớn, các dự án thép tại Nam Định, Bình Định, Phú Yên.

Thứ tư, phối hợp với Văn phòng Chính phủ để triển khai có hiệu quả quy hoạch khoáng sản nhằm huy động nguồn lực mới cho tăng trưởng, gia tăng năng lực sản xuất, phát triển công nghiệp vật liệu, hỗ trợ doanh nghiệp trong việc tìm kiếm thị trường nhập khẩu nguyên nhiên vật liệu, phụ tùng, linh kiện phù hợp phục vụ cho sản xuất.

Thứ năm, tiếp tục tập trung tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc và hỗ trợ doanh nghiệp khôi phục sản xuất kinh doanh sau dịch Covid-19.

Thứ sáu, phối hợp với Vụ Khoa học công nghệ nghiên cứu, xây dựng và ban hành các quy chuẩn, tiêu chuẩn quốc gia về sản xuất đối với một số ngành nghề kinh doanh có điều kiện đối với các nhóm hàng hóa số 2.

Thứ bảy, triển khai hiệu quả chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ, trong đó chú trọng các giải pháp về tư vấn, đào tạo nguồn nhân lực; hỗ trợ xây dựng và vận hành mô hình nhà máy thông minh, chuyển đổi số, sản xuất xanh, sản xuất sạch, góp phần giúp các doanh nghiệp tham gia sâu vào chuỗi giá trị toàn cầu. Đồng thời, khẩn trương xây dựng các trung tâm kỹ thuật dùng chung phục vụ nghiên cứu đổi mới, hấp thụ và phát triển công nghệ ngành công nghiệp tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh, đặc biệt là các công nghệ lõi, công nghệ nguồn.

"Ngoài ra, Cục cũng nỗ lực tập trung đồng bộ các giải pháp đẩy mạnh các hoạt động hợp tác quốc tế, liên kết với các doanh nghiệp FDI để duy trì, mở rộng và tìm kiếm thị trường, khai thác tối đa dư địa xuất khẩu của các ngành, lĩnh vực có lợi thế và thế giới có nhu cầu. Đồng thời, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan cũng như phát huy vai trò của các Hiệp hội ngành hàng, người tiêu dùng, chú trọng mở rộng và phát triển thị trường trong nước theo hướng phát triển nhanh, bền vững", Cục trưởng Trương Thanh Hoài nói.

(congthuong.vn)

7 NHÓM GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN CÁC ĐÔ THỊ ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

UBND tỉnh vừa ban hành Quyết định 4038/QĐ-UBND về việc ban hành kế hoạch triển khai thực hiện đề án “Phát triển các đô thị Việt Nam ứng phó với biến đổi khí hậu (BĐKH) giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Nhiệm vụ trọng tâm của đề án này nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm, năng lực cán bộ lãnh đạo các cấp về chủ động ứng phó với BĐKH trong phát triển đô thị và bảo vệ môi trường. Đồng thời, triển khai tốt việc tích hợp nội dung ứng phó với BĐKH vào quy hoạch tỉnh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 và đồ án quy hoạch xây dựng; thực hiện chương trình nâng cấp đô thị...

Cũng tại Quyết định này, UBND tỉnh đã phê duyệt danh mục 19 dự án, nhiệm vụ triển khai thực hiện phát triển đô thị ứng phó với BĐKH giai đoạn 2022-2030 trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, đề ra 7 nhóm giải pháp thực hiện, gồm: tuyên truyền; phát triển nhà ở vượt lũ, nhà có khả năng chống chịu cao với gió bão; khuyến khích xây dựng các công trình sử dụng vật

liệu thân thiện với môi trường; đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ vào lĩnh vực xây dựng, phát triển đô thị; phát triển hạ tầng theo hướng xanh và thông minh; giảm phát thải khí nhà kính; huy động cộng đồng cùng tham gia.

(baobariavungtau.com.vn)

NÔNG NGHIỆP VÀ NÔNG THÔN

BẢO ĐẢM NGƯỜI DÂN ĐƯỢC SỬ DỤNG NGUỒN NƯỚC SẠCH ĐẠT CHUẨN

Thứ trưởng Bộ NN-PTNT Trần Thanh Nam đã nhấn mạnh như vậy tại hội nghị trực tuyến triển khai Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn; Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới (NTM), hướng tới NTM thông minh giai đoạn 2021-2025.

Ưu tiên cấp nước sạch cho vùng khó khăn, vùng bị ảnh hưởng

Báo cáo tại hội nghị, ông Ngô Trường Sơn, Chánh Văn phòng Điều phối NTM Trung ương cho biết, theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an

toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng NTM và Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng NTM, hướng tới NTM thông minh giai đoạn 2021-2025 đặt ra mục tiêu: đến năm 2025, tối thiểu 55% dân số nông thôn được tiếp cận bền vững với nước sạch đạt quy chuẩn, số lượng tối thiểu 60 lít/người/ngày; 40% dân số nông thôn được sử dụng nước sạch từ công trình cấp nước tập trung. Đồng thời, bảo đảm cấp nước sạch sinh hoạt quy mô hộ gia đình cho các hộ dân tại những khu vực chưa có khả năng tiếp cận với cấp nước tập trung, vùng khan hiếm, khó khăn về nguồn nước, vùng thường xuyên bị ảnh hưởng bởi thiên tai, hạn hán, xâm nhập mặn.

Đối với chương trình chuyển đổi số trong xây dựng NTM, mục tiêu đến năm 2025 sẽ phát triển chính quyền số trong xây dựng NTM. Chương trình xây dựng NTM được tổ chức đồng bộ, thống nhất trên nền tảng công nghệ số. Phấn đấu 100% cán bộ quản lý các cấp tham gia thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM được tập huấn, nâng cao năng lực về chuyển đổi số. Phát triển kinh tế số, góp phần thúc đẩy kinh tế nông thôn, ít nhất 70% xã có các hợp tác

xã, 70% cấp huyện có các mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản chủ lực và 50% các mô hình liên kết gắn với vùng nguyên liệu có ứng dụng công nghệ số...

Bà Rịa - Vũng Tàu cũng đặt ra mục tiêu: Từ nay đến cuối năm 2025, tỷ lệ người dân nông thôn được sử dụng nước sạch đạt 95% với tiêu chuẩn 100 lít/người/ngày. Tỉnh cũng sẽ tiếp tục đầu tư kinh phí để nâng cấp các nhà máy xử lý nước tập trung, đồng thời mở rộng các tuyến ống chuyển tải nhằm cung cấp nước sạch đến các địa bàn dân cư nông thôn. Bên cạnh đó, tập trung tuyên truyền, tập huấn, quản lý Nhà nước về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm sản trên địa bàn tỉnh nhằm đáp ứng an toàn thực phẩm trước khi lưu thông ra thị trường.

Đối với chương trình chuyển đổi số, Bà Rịa - Vũng Tàu tiếp tục xây dựng cơ sở dữ liệu số hóa về thổ nhưỡng, vùng trồng, chuỗi cung ứng sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm nông, lâm nghiệp; số hóa lĩnh vực thủy lợi nước sạch nông thôn, chăn nuôi, lâm nghiệp; các sản phẩm nông nghiệp chủ lực của tỉnh (điều, cao su, tiêu, cà phê, cây ăn trái...), sản phẩm được chứng

nhận OCOP. Ngoài ra, tập trung xây dựng chính sách hỗ trợ HTX, hộ nông dân ứng dụng công nghệ 4.0, IOT trong sản xuất, tham gia các sàn thương mại điện tử, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hoàn thành thực hiện số hóa trong ngành nông nghiệp.

Nâng cao chất lượng, sản phẩm nông nghiệp

Nhằm bảo đảm hiệu quả, thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tế và đạt được các mục tiêu đề ra, Ban chỉ đạo Trung ương các chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 sẽ ban hành tài liệu hướng dẫn xây dựng đề án/dự án chuyển đổi số trong xây dựng NTM, hướng tới NTM thông minh. Đồng thời rà soát các nội dung, định mức hỗ trợ của Nhà nước về chuyển đổi số để đề xuất áp dụng trong xây dựng NTM thông minh. Đối với chương trình chuyển đổi số, xây dựng và ban hành tiêu chí lựa chọn triển khai một số mô hình thí điểm xã/thôn thông minh gắn với lĩnh vực nổi trội ở các địa phương như: quy hoạch xây dựng, kinh tế, y tế, giáo dục, văn hóa, an ninh trật tự, du lịch nông thôn, thương mại điện tử...

Phát biểu tại hội nghị, Thứ trưởng Bộ NN-PTNT Trần Thanh

Nam lưu ý, chương trình xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025 cần tiếp tục triển khai việc cung cấp nước sạch cho người dân vùng nông thôn gắn với việc xử lý chất thải trong sinh hoạt, góp phần bảo vệ môi trường, cảnh quan khu vực nông thôn. Vấn đề vệ sinh an toàn thực phẩm sẽ tiếp tục được đẩy mạnh, triển khai thực hiện trong xây dựng NTM vào giai đoạn tới nhằm nâng cao chất lượng các sản phẩm nông nghiệp. Đối với chuyển đổi số trong xây dựng NTM, cần tiếp tục triển khai, qua đó hỗ trợ tích cực sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, truy xuất nguồn gốc, xây dựng chính quyền điện tử...

(baobariavungtau.com.vn)

HAI VÙNG NGUYÊN LIỆU NHÃN ĐƯỢC CẤP MÃ SỐ VÙNG TRỒNG XUẤT KHẨU THỊ TRƯỜNG NHẬT BẢN

Cục Bảo vệ thực vật vừa ban hành văn bản về quản lý vùng trồng nhãn và thanh long xuất khẩu tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Theo đó, 2 vùng trồng nhãn của Công ty Thái Lâm (diện tích 11ha), địa chỉ ấp Phú Sơn, xã Hòa Hiệp, huyện Xuyên Mộc và HTX Dịch vụ Nông nghiệp Nhân Tâm (diện

tích 29,2ha), địa chỉ ấp Phú Lâm, xã Hòa Hiệp, huyện Xuyên Mộc đã đáp ứng yêu cầu nhập khẩu của Nhật Bản và được Cục Bảo vệ thực vật cấp mã số vùng trồng nhãn xuất khẩu thị trường Nhật Bản.

Thời gian tới, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh sẽ triển khai tập huấn, hướng dẫn cho các địa phương và các bên liên quan quy định của Nhật Bản về các yêu cầu nhập khẩu đối với trái nhãn. Người trồng nhãn phải có sự liên kết, phối hợp, chung tay để bảo đảm các điều kiện duy trì mã số, đảm bảo sản phẩm sản xuất ra phải đồng đều về chất lượng và mẫu mã. Những đối tượng sinh vật gây hại mà phía Nhật Bản quan tâm, từ cán bộ kỹ thuật, người trồng phải nắm rất rõ và có biện pháp phòng chống ngay từ khâu trước khi thu hoạch.

Bà Rịa - Vũng Tàu có tổng diện tích sản xuất nhãn là 1.675 ha, phân bố chủ yếu tại các huyện Xuyên Mộc, Đất Đỏ, TX. Phú Mỹ và TP. Vũng Tàu. Giống nhãn sản xuất chủ yếu là nhãn xoòng com vàng, nhãn edor,... cây nhãn cho năng suất trung bình 13,4 tấn/ha, với sản lượng ước tính khoảng 20.398 tấn.

(baobariavungtau.com.vn)

SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP AN TOÀN

Nhiều giải pháp đang được ngành nông nghiệp triển khai nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm của nông dân trong sản xuất gắn với bảo vệ môi trường. Qua đó hướng đến nền nông nghiệp an toàn với cả người tiêu dùng lẫn người sản xuất.

Nông dân chuyển hướng sản xuất sạch

Trang trại bưởi Kim Long của Công ty CP CNC Kim Long (huyện Châu Đức) rộng 50ha được canh tác theo hướng hữu cơ trải dài một màu xanh mát mắt.

Bà Cao Ngọc Diệp, Giám đốc Công ty CP CNC Kim Long cho biết, trồng bưởi theo hướng hữu cơ là điều kiện tất yếu để nâng cao chất lượng sản phẩm, đồng thời bảo vệ sức khỏe người trồng cũng như người tiêu dùng. Không những vậy, cây phát triển khỏe mạnh, ít sâu bệnh, năng suất bình quân đến nay khoảng 25 tấn/ha/năm.

Gắn bó với cây khoai môn 30 năm, ông Lê Ngọc Hiền (ấp Thanh An, xã Láng Dài, huyện Đất Đỏ) cũng nhận thấy việc sản xuất theo hướng hữu cơ không chỉ bảo đảm ATVSTP mà còn nâng cao giá trị của thương hiệu khoai môn Láng

Dài. Đây cũng là cách làm mà Tổ hợp tác trồng khoai môn Láng Dài áp dụng, đó là canh tác xanh, gắn với bảo vệ môi trường, hạn chế thuốc BVTV. Hiện sản phẩm đã đạt chứng nhận OCOP cấp tỉnh hạng 3 sao. Đây là chứng chỉ giúp nâng giá trị thương hiệu của khoai môn Láng Dài và góp phần phát triển bền vững loại nông sản này.

“Việc trồng khoai môn theo hướng sạch vừa giữ gìn được môi trường trong lành, nâng cao độ toi xốp, bảo vệ cho đất, vừa giúp nông dân hạn chế tối đa việc phải tiếp xúc trực tiếp với các loại hóa chất độc hại, ảnh hưởng đến sức khỏe. Bên cạnh đó, lại tiết kiệm chi phí đầu vào trong chăm sóc cây trồng”, ông Lê Ngọc Hiền nói.

Giảm nguy cơ ô nhiễm môi trường

Khắc phục tình trạng nông dân sử dụng phân bón, thuốc BVTV và các chất kích thích, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật (Sở NN-PTNT) đã và đang tích cực tuyên truyền và hướng dẫn nông dân chuyển đổi phương thức sản xuất từ truyền thống sang quy trình sản xuất sạch, an toàn, VietGAP, GlobalGAP.

Ông Nguyễn Chí Đức, Chi cục trưởng Chi cục Trồng trọt và Bảo

vệ thực vật cho biết, sản xuất sạch giảm thiểu nguy cơ ô nhiễm môi trường là mục tiêu mà ngành nông nghiệp đang hướng tới. Do đó, ngành thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn chuyên giao kỹ thuật sản xuất bảo vệ môi trường cho nông dân. Đồng thời liên kết để tập trung nguồn lực của DN, phối hợp với nông dân triển khai các mô hình, dự án xử lý chất thải, tàn dư thực vật và ứng dụng các vật tư đầu vào tiên tiến theo hướng hữu cơ để giảm thiểu tối đa nguy cơ ô nhiễm môi trường.

Trong đó, ngành cũng tăng cường việc hướng dẫn nông dân sử dụng đúng thuốc BVTV theo danh mục được cho phép và xử lý bao bì đúng cách đúng quy trình; hướng đến xây dựng nền nông nghiệp an toàn, bền vững.

(baobariavungtau.com.vn)

LÁI ĐẬM NHỜ CHONG ĐÈN LÀM NHÂN TRÁI VỤ

Trong khi nhiều vườn nhãn trên địa bàn tỉnh đang trong giai đoạn dưỡng cây, chờ vào chính vụ (mùa Hè), thì tại xã Bông Trang (huyện Xuyên Mộc), những người nông dân nơi đây lại kiếm bộn tiền từ vụ thu hoạch nhãn trong những ngày đầu mùa Xuân.

Diễn hình là ông Trần Văn Long (SN 1979), ở tổ 3, ấp Trang Định, xã Bông Trang hiện đang canh tác gần 8ha nhãn xuống com vàng. Ông Long cũng là người đầu tiên trên địa bàn xã Bông Trang áp dụng kỹ thuật chong đèn làm nhân trái vụ.

Chia sẻ “bí quyết” này, ông Long vui vẻ cho biết, cách đây hơn 4 năm, ông quan sát thấy một số cây nhãn trồng sát với vườn thanh long cũng ra hoa, kết trái sớm nhờ ánh sáng đèn từ cây thanh long. Từ ý tưởng chong đèn cho cây nhãn, ông Long làm thử nghiệm khoảng 2 sào nhãn trong nhà. Thấy nhãn ra hoa, kết trái như ý muốn, ông Long đã mở rộng diện tích nhãn chong đèn. Từ năm 2021 đến nay, trước và sau Tết Nguyên đán, gia đình ông thu hoạch gần 30 tấn nhãn, lợi nhuận hơn 500 triệu đồng.

“Ưu điểm của nhãn trái vụ là vị ngọt đậm và thơm nên rất được khách hàng ưa chuộng. Năng suất thấp hơn khoảng 20% so với chính vụ, nhưng bù lại giá bán cao gấp 3 lần. Hiện thương lái đến tận vườn mua 50 ngàn đồng/kg nhãn tươi; nếu để nhãn chín vào mùa mưa, thì chỉ còn khoảng 15-16 ngàn đồng mỗi kg”, ông Long cho biết.

Theo một số nhà vườn, thời gian

từ khi cây ra hoa đến lúc thu hoạch là 6 tháng. Trong khoảng thời gian này, người trồng cần áp dụng phương pháp bón phân tổng hợp nhằm thúc đẩy sự phát triển của cây. Đồng thời, tiến hành cắt tỉa chọn cành từ lúc bắt đầu ra hoa và chỉ để lại một số cành có khả năng đậu trái. Tiếp đó, cắt tỉa lại một lần nữa để chọn những chùm khỏe, có khả năng cho trái to. Việc ép nhân cho quả trái vụ thành công đã mở ra cơ hội rất lớn cho nông dân làm giàu.

(baobariavungtau.com.vn)

THU NHẬP CAO TỪ NUÔI BÒ SINH SẢN

Chuyên hướng làm kinh tế từ nuôi bò kéo sang nuôi bò sinh sản, bán bò thịt. Ông Nguyễn Văn Hòa, cư ngụ tại ấp 2, xã Tóc Tiên, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, thu nhập mỗi năm 300 triệu đồng.

Ông Hòa cho biết, việc nuôi bò cho sinh sản cũng đơn giản, hàng ngày, vào 7 giờ sáng mở chuồng cho bò ra bãi cỏ, đến khoảng 10 giờ trưa ví bò cho về chuồng để bò uống nước, nằm nhai lại, 14 giờ lại mở chuồng cho bò ra bãi, 17 giờ chiều lại ví bò về chuồng. Công việc chăn bò cứ lặp đi lặp lại hàng ngày không có gì thay đổi, chỉ có

việc là tìm bãi cỏ xanh tốt để bò có thể thỏa thích gặm. Nuôi bò chỉ tính tiền công chăm sóc mà không phải đầu tư gì nhiều. Người nuôi chỉ cần đầu tư một lần. Bò là gia súc lớn, có sức đề kháng cao, ít khi bị bệnh. Tuy nhiên, trong chăn nuôi để tránh rủi ro mỗi năm cần phải tiêm phòng vắc xin 2 lần cho đàn bò để phòng dịch bệnh lở mồm long móng. Cũng gần giống như con người, thời gian mang bầu của bò cái khoảng chín tháng mười ngày là bò sinh sản một bò nghé. Bò nghé từ lúc sinh ra đến lúc tách mẹ để bán cho thương lái là khoảng 9 tháng tuổi, có trọng lượng khoảng 150 kg/con. Khi bò nghé tách khỏi bò mẹ cũng là lúc bò mẹ bước vào giai đoạn thành thực sinh dục lên giống lứa tiếp theo.

Hiện đàn bò của gia đình là giống bò lai Sind, tổng đàn bò 81 con, trong đó có 40 bò mẹ, 9 bò đực, 32 bò nghé và bê con. Mỗi năm bò cái sinh sản một lần. Cứ xoay vòng sinh sản của đàn bò cái như vậy, sau khoảng 18 tháng gia đình xuất bán khoảng 30 bò nghé, mỗi con có giá trung bình 15 triệu đồng, mang lại thu nhập cho gia đình khoảng 450 triệu đồng. “Ngoài ra gia đình còn có nguồn thu mỗi năm

khoảng 30 triệu đồng từ bán phân bò”.

Nhận thấy lợi ích về kinh tế mà mô hình bò sinh sản mang lại. Trong những năm qua Hội Nông dân xã Tóc Tiên đang triển khai cho các hộ nông dân nuôi bò sinh sản thông qua nguồn vốn vay của “Quỹ hỗ trợ nông dân”. Phối hợp với Trung tâm Khuyến nông tỉnh xây dựng mô hình khuyến nông, dự án giảm nghèo, dự án hỗ trợ phát triển sản xuất đồng bào dân tộc thiểu số phát triển nghề nuôi bò sinh sản. Qua đó giúp cho gia đình các hội viên có hoàn cảnh kinh tế khó khăn vươn lên thoát nghèo và phát triển kinh tế gia đình theo hướng bền vững, ông Trương Ngọc Trang, Chủ tịch Hội Nông dân xã Tóc Tiên chia sẻ.

(sonnptnt.baria-vungtau.gov.vn)

TRỒNG XEN CHANH DÂY TRONG VƯỜN CÀ PHÊ ĐẠT HIỆU QUẢ KINH TẾ CAO

Gần đây, người dân xã Đa Chais, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng đã thực hiện mô hình trồng xen chanh dây trong vườn cà phê và đạt hiệu quả kinh tế rất cao.

Trước đây, cuộc sống của gia đình ông Vây Sỹ Quân (dân tộc Hoa, ngụ xã Đa Chais) phụ thuộc

hoàn toàn vào việc sản xuất cà phê. Do vậy, khi giá cà phê sụt giảm, gia đình ông gặp rất nhiều khó khăn. Năm 2021, để phát triển kinh tế, ông Quân đã tìm hiểu và nhập giống chanh dây của một đơn vị trong tỉnh về trồng xen trên vườn cà phê. Đến nay, diện tích chanh dây xen cà phê của gia đình đã được mở rộng lên thành 0,6ha.

Chỉ sau 1 năm xuống giống, chanh dây phát triển mạnh và cho thu hoạch. Ông Quân chia sẻ, hiện nay, mỗi tháng gia đình thu hoạch chanh dây và bán cho một cơ sở tại địa phương với mức giá 14.000 đồng/kg. “Vườn mới trồng nhưng mỗi tháng cho thu hoạch từ 6 – 7 tấn trái. Nhờ chanh dây nên kinh tế của gia đình được cải thiện, tháng nào cũng có nguồn thu”, ông Quân thổ lộ và cho biết thêm, hiện nay gia đình ông đã thuê thêm 0,6ha vườn của một hộ trong vùng để mở rộng mô hình.

Cũng như gia đình ông Quân, gia đình anh Trịnh Xuân Trường hiện có nguồn thu ổn định từ mô hình chanh dây xen cà phê. Cuối năm 2020, nhận thấy việc phát triển cà phê và cây hồng gặp nhiều khó khăn do giá cả bấp bênh nên anh Trường tìm hướng đi mới. Anh đã đến một cơ sở chuyên cung cấp

giống chanh dây ở huyện Đức Trọng (Lâm Đồng) để tìm hiểu và mua giống về trồng thử nghiệm trên diện tích 2ha vườn.

Anh Trường cho biết, vùng đất Đạ Chais có độ cao trên 1.600m so với mực nước biển, khí hậu mát mẻ, thổ nhưỡng phù hợp cho chanh dây nên những cây giống đưa về trồng phát triển rất nhanh. Đặc biệt cây ít bị ảnh hưởng bởi các loại sâu, bệnh hại.

Cũng theo anh Trường, để chanh dây phát triển tốt, gia đình anh đã xây dựng hệ thống giàn ô vuông bằng lưới thép và giàn dây thép song song với các hàng cà phê. Với mô hình trồng xen này, cà phê ở phía dưới được che bóng mát, nền đất giữ được độ ẩm giúp cây phát triển mạnh. Bù lại, chanh dây cũng được hưởng nguồn phân bón dồi dư từ cà phê. Hiện nay, mỗi tháng, gia đình anh Trường thu hoạch đều đặn 10 tấn trái/sào.

Anh Trường chia sẻ: “Gia đình sản xuất chanh dây theo quy trình VietGAP và canh tác theo hướng hữu cơ nên sản phẩm được đánh giá cao. Hiện nay, toàn bộ chanh dây của gia đình đã được một đơn vị bao tiêu với giá 14.000 đồng/kg. Mỗi năm, sau khi trừ chi phí, 1ha chanh dây cho gia đình lãi ròng

500 triệu đồng”.

Ông Vũ Hoàng Đăng Khoa, Chủ tịch Hội Nông dân xã Đạ Chais cho biết, “Mô hình chanh dây tại địa phương mang lại hiệu quả kinh tế cao, giúp người dân cải thiện nguồn thu nhập và có cơ hội vươn lên làm giàu. Do vậy, chính quyền địa phương đang khuyến khích bà con mở rộng mô hình liên kết sản xuất, mở rộng thị trường”.

(nongnghiep.vn)

SỨC KHỎE CHO MỌI NGƯỜI

LỄ PHÁT ĐỘNG CHƯƠNG TRÌNH HIẾN MÁU “BLOUSE TRẮNG – TRÁI TIM HỒNG” NĂM 2023

Sáng ngày 27/02/2023, tại Viện Huyết học Truyền máu – Trung ương, Công đoàn Y tế Việt Nam đã phát động chương trình hiến máu “Blouse trắng – Trái tim hồng” năm 2023.

Trong thời gian qua, chương trình hiến máu tình nguyện đã trở thành hoạt động thường niên của các đơn vị ngành Y tế. “Blouse trắng – Trái tim hồng” không còn là câu khẩu hiệu, mà đã trở thành hoạt động thu hút đông đảo tình nguyện viên là những cán bộ y tế

đang ngày đêm chăm sóc người bệnh và luôn sẵn sàng chia sẻ giọt máu đào của mình bất cứ khi nào đủ điều kiện.

Phát biểu tại buổi lễ đồng chí Đỗ Xuân Tuyên, Thứ trưởng Bộ Y tế ghi nhận và đánh giá cao Công đoàn ngành Y tế Việt Nam, Ban Chỉ đạo Vận động Hiến máu tình nguyện các cấp và Viện Huyết học – Truyền máu Trung ương đã thực hiện tốt công tác hiến máu tình nguyện trong suốt thời gian qua.

Phong trào hiến máu tại Việt Nam đã vượt qua chặng đường gần 30 năm bền bỉ và đạt được những kết quả đáng khích lệ. Từ việc tiếp nhận được hơn 100.000 đơn vị máu năm 1994, đến nay, mỗi năm chúng ta đã tiếp nhận trên 1,4 triệu đơn vị máu. Hình ảnh những người thầy thuốc hiến máu cho người bệnh là nét đẹp văn hóa của mỗi cán bộ, viên chức, người lao động ngành Y tế và mang đến sự động viên rất lớn đối với người bệnh. Đồng chí Thứ trưởng mong muốn rằng trong thời gian tới đây chương trình “Blouse trắng – Trái tim hồng” sẽ tiếp tục được lan tỏa và nhận được hưởng ứng từ đông đảo cán bộ, công chức, người lao động trong ngành Y tế cùng tham gia.

Đồng chí Thứ trưởng Đỗ Xuân Tuyên cũng đề nghị Công đoàn Y tế Việt Nam nghiên cứu khen thưởng, động viên, biểu dương những đoàn viên, người lao động làm tốt công tác hiến máu tình nguyện, góp phần cổ vũ, động viên và đưa phong trào hiến máu tình nguyện phát triển hơn nữa trong thời gian tới.

Hiện nay nhu cầu truyền máu trong cấp cứu và điều trị ngày càng cao, ngành Y tế đã và đang triển khai, áp dụng các kỹ thuật y học hiện đại như ghép tạng, chạy thận nhân tạo, tiến hành các ca phẫu thuật lớn, điều trị nhiều loại bệnh về máu. Do đó, việc đảm bảo máu cho cấp cứu và điều trị luôn là áp lực rất lớn. Để có thể chủ động chuẩn bị nguồn máu, việc các cán bộ y tế tham gia hiến máu thường xuyên vừa phát huy tinh thần vì cộng đồng, vì sự sống của người bệnh, vừa thể hiện phẩm chất “lương y như từ mẫu” của mỗi đoàn viên, người lao động ngành Y tế.

(*moh.gov.vn*)

**TỰ HÀO HÀNG VIỆT -
TINH HOA HÀNG VIỆT**

BỘ TIÊU CHÍ VÀ QUY TRÌNH

ĐÁNH GIÁ, PHÂN HẠNG SẢN PHẨM OCOP

Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang đã ký Quyết định 148/QĐ-TTg ban hành Bộ tiêu chí và quy trình đánh giá, phân hạng sản phẩm Chương trình mỗi xã một sản phẩm (Chương trình OCOP).

Theo đó, các sản phẩm tham gia Chương trình mỗi xã một sản phẩm (Chương trình OCOP) gồm 06 sản phẩm: thực phẩm; đồ uống; dược liệu và sản phẩm từ dược liệu; hàng thủ công mỹ nghệ; sinh vật cảnh và dịch vụ du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái và điểm du lịch.



Bộ tiêu chí của sản phẩm gồm 03 phần:

Phần A: Các tiêu chí đánh giá về sản phẩm và sức mạnh cộng đồng (40 điểm), gồm: Tổ chức sản xuất; phát triển sản phẩm; sức mạnh cộng đồng.

Phần B: Các tiêu chí đánh giá về khả năng tiếp thị (25 điểm), gồm: Tiếp thị; câu chuyện về sản phẩm.

Phần C: Các tiêu chí đánh giá về chất lượng sản phẩm (35 điểm), gồm: Chỉ tiêu cảm quan, dinh dưỡng, tính độc đáo của sản phẩm; tiêu chuẩn sản phẩm; khả năng xuất khẩu, phân phối tại thị trường quốc tế.

Phân hạng sản phẩm Chương trình OCOP căn cứ vào kết quả đánh giá sản phẩm theo Bộ tiêu chí OCOP. Tổng điểm đánh giá cho mỗi sản phẩm tối đa là 100 điểm và được phân thành 05 hạng.

Cụ thể, hạng 5 sao có tổng điểm trung bình đạt từ 90 đến 100 điểm, là sản phẩm đặc trưng, tiêu chuẩn chất lượng cao và hội tụ điều kiện để xuất khẩu.

Hạng 4 sao có tổng điểm trung bình đạt từ 70 đến dưới 90 điểm, là sản phẩm đặc trưng, đáp ứng yêu cầu về chất lượng và tiếp cận thị trường tốt, có tiềm năng nâng cấp lên hạng 5 sao.

Hạng 3 sao có tổng điểm trung bình đạt từ 50 đến dưới 70 điểm, là sản phẩm có đặc thù, được quản lý và thương mại ổn định, có thể nâng cấp lên hạng 4 sao.

Hạng 2 sao có tổng điểm trung bình đạt từ 30 đến dưới 50 điểm, sản phẩm được sản xuất, bước đầu hình thành chất lượng cụ thể, có thể tiếp tục nâng cấp để nâng lên

hạng 3 sao.

Hạng 1 sao có tổng điểm trung bình đạt dưới 30 điểm, là sản phẩm sơ khai, chưa được hình thành trong thương mại, có thể nâng cấp lên hạng 2 sao.

Về quy trình đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP, công tác đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP được chia làm 03 cấp: cấp huyện, cấp tỉnh và cấp trung ương.

Giấy chứng nhận cho các sản phẩm OCOP đạt từ 3 đến 5 sao có giá trị trong thời hạn 36 tháng, kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền ban hành.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Bộ: Công Thương, Khoa học và Công nghệ, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Y tế, Tài nguyên và Môi trường, các bộ, ngành liên quan và UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương hướng dẫn và triển khai thực hiện Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 24/2/2023, thay thế Quyết định số 1048/QĐ-TTg ngày 21/8/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí đánh giá, phân hạng sản phẩm Chương trình mỗi xã một sản phẩm; Quyết định số 781/QĐ-TTg

ngày 08/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số phụ lục Quyết định số 1048/QĐ-TTg ngày 21/8/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

Căn cứ vào điều kiện thực tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét, sửa đổi, bổ sung khi cần thiết.

Đối với các sản phẩm đã được đánh giá, công nhận theo Quyết định số 1048/QĐ-TTg ngày 21/8/2019 trước ngày 24/2/2023, được bảo lưu trong thời hạn 36 tháng kể từ ngày được công nhận.

Đối với các sản phẩm được UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đánh giá đạt tiềm năng 5 sao, có văn bản đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP 5 sao trước ngày 31/12/2022, tiếp tục áp dụng Bộ tiêu chí theo Quyết định số 1048/QĐ-TTg.

(sohuutritue.net.vn)

ĐƯA HÀNG VIỆT ĐẾN VỚI NGƯỜI TIÊU DÙNG

Chiều 16/1, Ban Chỉ đạo Cuộc vận động 'Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam' thành phố Hà Nội tổ chức hội nghị triển khai kế

hoạch thực hiện cuộc vận động năm 2023.

Bà Trần Thị Phương Lan – quyền Giám đốc Sở Công Thương Hà Nội, Phó Trưởng Ban chỉ đạo Cuộc vận động 'Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam' thành phố Hà Nội cho biết, xuyên suốt trong năm qua, thành phố và các đơn vị thành viên Ban Chỉ đạo tổ chức thành công nhiều chương trình, hội chợ, tuần hàng Việt giới thiệu, xúc tiến thương mại, điểm bán sản phẩm OCOP (Mỗi xã một sản phẩm), đưa hàng Việt đến với người tiêu dùng... đã trở thành điểm nhấn trong thực hiện Cuộc vận động trên địa bàn.

Điển hình, các chương trình quảng bá du lịch, kích cầu mua sắm phục vụ Đại hội Thể thao Đông Nam Á lần thứ 31 (SEA Game 31 hiệu quả) tạo ấn tượng đến khách tham quan trong nước và quốc tế về hình ảnh Thủ đô Hà Nội 'Ngàn năm văn hiến – Thành phố vì hòa bình – Thành phố sáng tạo'.

Đáng chú ý, các cơ quan quản lý nhà nước tiếp tục tham mưu cho thành phố triển khai việc tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, đẩy mạnh triển khai chương trình phát triển sản phẩm công nghiệp chủ

lực, công nghiệp hỗ trợ, phát triển thương hiệu, khuyến công, phát triển làng nghề, góp phần tạo môi trường thuận lợi giúp doanh nghiệp Việt đẩy mạnh phát triển sản xuất kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh.

Đẩy mạnh công tác quản lý thị trường, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các đối tượng có hành vi lợi dụng chính sách ưu đãi, kích cầu, khuyến khích tiêu dùng hàng Việt Nam của Nhà nước để trục lợi.

Phát biểu chỉ đạo tại hội nghị, ông Nguyễn Mạnh Quyền - Phó Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội Nguyễn Mạnh Quyền yêu cầu Ban chỉ đạo tiếp tục chú trọng tuyên truyền, giới thiệu, tôn vinh sản phẩm, hàng hóa Việt Nam chất lượng cao, nhất là các sản phẩm, dịch vụ được bình chọn, công nhận 'Hàng Việt Nam được người tiêu dùng yêu thích'. Vận động hệ thống chính trị, cùng các cấp, ngành và người dân sử dụng hàng Việt Nam chất lượng cao.

Đẩy mạnh các hoạt động thương mại, xúc tiến thương mại, chuyên đổi số, bình ổn thị trường, tổ chức các chương trình đưa hàng Việt đến tay người tiêu dùng; vận động các doanh nghiệp bán hàng lưu

động, đưa hàng về vùng xa phục vụ người tiêu dùng; triển khai các hội chợ, chương trình khuyến mại, giảm giá, chương trình kích cầu nội địa, kết nối giao thương, tăng tổng mức bán lẻ hàng hóa, doanh thu dịch vụ tiêu dùng thành phố Hà Nội.

Đồng thời, rà soát, triển khai chương trình kết nối giới thiệu, tiêu thụ sản phẩm và phát triển các kênh phân phối hàng Việt Nam ở nước ngoài vào các thời điểm phù hợp. Xây dựng, phát triển hệ thống chợ từ truyền thống đến hiện đại kiểm soát toàn bộ vấn đề vệ sinh an toàn thực phẩm; tăng cường kiểm tra, giám sát doanh nghiệp sản xuất hàng hóa bảo đảm chất lượng đúng cam kết, đáp ứng tốt nhu cầu ngày càng cao của người tiêu dùng.

(congthuong.vn)

TRIỂN VỌNG TƯƠI SÁNG CỦA CÁC SẢN PHẨM OCOP VIỆT NAM

Chương trình mỗi xã mỗi làng một sản phẩm OCOP được phát động trong 4 năm qua, bắt đầu từ năm 2018.

Mục đích của chương trình này rất nhân văn và mang tính hiệu quả kinh tế cao. Phong trào này nhằm

góp phần phát triển kinh tế nông thôn theo hướng phát huy nội lực, thúc đẩy và nâng cao giá trị các sản phẩm hàng hóa. Từ đó nâng cao thu nhập và đời sống vật chất tinh thần cho người dân ở khu vực nông thôn Việt Nam.

Văn phòng Điều phối nông thôn mới của Trung ương cho biết, phần đầu đến năm 2025 ít nhất có 10.000 sản phẩm OCOP được công nhận từ 3 sao trở lên, trong đó có khoảng 400-500 sản phẩm đạt 5 sao. Củng cố và nâng cấp ít nhất 50% sản phẩm đã được đánh giá và phân hạng, ưu tiên phát triển sản phẩm gắn với thương hiệu và phát triển du lịch nông thôn.

Đặc biệt có ít nhất 30% các chủ thể OCOP xây dựng được chuỗi giá trị theo hướng kinh tế tuần hoàn, OCOP xanh gắn với vùng nguyên liệu ổn định. Có ít nhất 50% chủ thể OCOP tham gia vào các kênh bán hàng hiện đại, phần đầu mỗi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có 1 điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP. Đây là điều kiện để công tác xúc tiến thương mại mở rộng thị trường nội địa và vươn ra xuất khẩu đi các nước.

Muốn thực hiện được các chỉ tiêu cả về số lượng và chất lượng của

các sản phẩm OCOP trong các năm tới, cần phải đặc biệt quan tâm đến các giải pháp cơ bản sau đây: Đa phần các đơn vị sản xuất và chế biến các sản phẩm đều là các hộ, các hợp tác xã, doanh nghiệp nhỏ, họ không có đủ tiềm lực để phát triển và nâng hạng các sản phẩm OCOP. Chính vì vậy cần được sự hỗ trợ về chính sách, vốn sản xuất kinh doanh, đầu tư khoa học công nghệ xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường.

Giám sát các chi phí trong hoạt động bao gồm chi phí sản xuất và gia nhập thị trường, vận chuyển dự trữ... Công tác liên doanh liên kết giữa các doanh nghiệp, địa phương phải ngày càng chặt chẽ hơn để phong trào ngày càng có chất lượng, luôn luôn đổi mới cả về tổ chức sản xuất và tiêu thụ hàng hoá trên các thị trường trong và ngoài nước.

Phong trào OCOP phát triển luôn đi đôi với giữ gìn bản sắc các vùng miền, địa phương. Công tác bảo vệ môi trường luôn phải coi trọng để phát triển một cách bền vững. Mỗi một sản phẩm OCOP phải trở thành một câu chuyện đầy thú vị với các khách hàng gần xa.

Luôn luôn làm mới các sản phẩm đưa khoa học công nghệ vào sản

xuất chế biến, tận dụng các ưu điểm của công nghệ thời đại 4.0 để nâng cao năng suất lao động trong chuỗi sản xuất, phân phối và tiêu thụ của từng sản phẩm. Sản xuất và kinh doanh chân chính đối với các sản phẩm OCOP nói riêng và hàng hoá sản xuất tại Việt Nam nói chung muốn phát triển vững chắc cũng cần được bảo vệ thông qua công tác kiểm soát thị trường chống buôn lậu, sản xuất và kinh doanh hàng giả, trốn lậu thuế một cách thường xuyên, liên tục, kỉ cương nghiêm minh phải được giữ vững.

Với một điều kiện tự nhiên khá thuận lợi về khí hậu, đất đai của Việt Nam cùng những con người nông dân cần cù, chịu khó, sáng tạo và luôn muốn vươn lên thoát nghèo để làm giàu cho bản thân và gia đình, góp phần vào tăng trưởng kinh tế tại địa phương. Vì lẽ đó chắc chắn phong trào OCOP trong một vài năm tới sẽ phát triển mạnh mẽ hơn, đạt được các mục tiêu đề ra.

Mặc dù còn một số khó khăn nhất định nhưng chúng ta tin tưởng rằng phong trào sẽ có những tiên bộ nhanh và vững chắc trong thời gian tới góp phần vào việc xoá đói giảm nghèo và phát triển kinh tế tại các

địa phương trên toàn bộ đất nước hình chữ S thân yêu của chúng ta.

(*congthuong.vn*)

VĂN HÓA - GIÁO DỤC

LỄ HỘI TRUYỀN THỐNG NGHINH ÔNG Ở VŨNG TÀU LÀ DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ QUỐC GIA

Ngày 14/2/2023, Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch ban hành quyết định 236/QĐ-BVHTTDL ngày 14/2/2023 công bố Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia đối với Lễ hội truyền thống Nghinh Ông ở Vũng Tàu.

Lễ hội truyền thống Nghinh Ông ở Vũng Tàu hay còn gọi là Lễ hội Nghinh Ông Đình Thắng Tam là một trong những lễ hội lâu đời được tổ chức vào ngày 15/8 đến 18/8 âm lịch hằng năm. Lễ hội đã trở thành nét sinh hoạt văn hóa dân gian truyền thống của nhân dân thành phố biển nhằm thể hiện tấm lòng tri ân, biết ơn đến Cá Ông - Vị thần hộ mệnh của ngư dân Vũng Tàu nói riêng và các tỉnh miền biển nói chung. Thông qua lễ hội, ngư dân còn cầu xin sự bình an mỗi chuyến ra khơi, thời tiết thuận lợi, mưa thuận gió hòa và một cuộc sống ấm no.

Hàng năm, lễ hội được tổ chức gồm 2 phần: phần lễ và phần hội. Lễ cúng được tổ chức trên biển sau đó lễ rước Ông được diễn ra tại Nhà truyền thống Cách mạng (số 1 đường Ba Cu) về đình Thắng Tam; cúng giỗ Tiên hiền và các anh hùng liệt sĩ, lễ thỉnh sắc thần, cúng tế Ông Nam Hải, lễ xây châu đại bội, trình diễn tuồng cổ...

Phần hội gồm các trò chơi dân gian vui, khỏe, tái hiện các hoạt động của ngư dân như: Câu cá, kéo co nam nữ, đẩy cây, cờ ca rô trên cát, đan lưới, nhày sạp... Các hoạt động Lễ hội Nghinh Ông Đình Thắng Tam được tổ chức còn là dịp để quảng bá hình ảnh Thành phố du lịch sạch ASEAN đến du khách trong và ngoài nước, phát triển lễ hội trở thành sản phẩm du lịch của địa phương.

Trước khi trở thành di sản văn hóa phi vật thể quốc gia, lễ hội Nghinh Ông ở phường Thắng Tam được Tổng cục Du lịch chọn là một trong 15 lễ hội lớn nhất cả nước, vào năm 2000.

(*baobariavungtau.com.vn*)

CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

NĂM 2023, PHẤN ĐÁU TỶ LỆ SỬ DỤNG DỊCH CÔNG TRỰC

TUYẾN ĐẠT 70%

UBND tỉnh vừa ban hành Quyết định số 4047/QĐ/UBND-VP ngày 30/12/2022 về việc ban hành kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) nhà nước tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu năm 2023.

Theo đó, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu phân đầu duy trì chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), chỉ số công khai ngân sách tỉnh (POPI) trong nhóm 10 tỉnh, thành cao nhất cả nước; chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) trong nhóm 15 tỉnh, thành phố cao nhất cả nước; chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh ở Việt Nam (PAPI) thuộc nhóm 2, nhóm các tỉnh, thành phố có điểm số trung bình cao; chỉ số đánh giá chuyển đổi số (DTI) trong nhóm 20 tỉnh, thành phố cao nhất cả nước. Tỷ lệ hài lòng của người dân đạt 87%. Hồ sơ giải quyết đúng hạn đạt 98%. Tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến đạt 70%.

Để đạt được các mục tiêu nêu trên, UBND tỉnh đề ra 7 nội dung để thực hiện trong công tác CCHC năm 2023, gồm: Công tác chỉ đạo điều hành và tuyên truyền về CCHC; cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông;

cải cách tổ chức, bộ máy; cải cách chế độ công vụ; cải cách tài chính công; xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số.
(baobariavungtau.com.vn)

XÂY DỰNG TRUNG TÂM DỮ LIỆU QUỐC GIA PHỤC VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ

Ngày 03/2, Bộ Công an và Tổ Công tác Đề án 06 (Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030) tổ chức hội thảo cấp quốc gia lần thứ nhất về việc xây dựng Trung tâm Dữ liệu quốc gia với chuyên đề "Xác lập chiến lược dữ liệu đúng đắn tạo sức bật phát triển kinh tế - xã hội".

Hiện nay, nhiều nước trên thế giới đã xây dựng các Trung tâm dữ liệu tập trung và các hệ thống cơ sở dữ liệu.

Trong khu vực châu Á, các nước như Hàn Quốc, Nhật Bản, Ấn Độ, Singapore... đều tập trung xây dựng các Trung tâm Dữ liệu quốc gia để tạo nền tảng đầy mạnh chuyên đổi số từ sớm và đã đạt được thành tựu đáng kể.

Ở Việt Nam, quá trình triển khai Chính phủ điện tử, Chính phủ số,

đặc biệt là việc thực hiện Đề án 06 thời gian qua đã bộc lộ một số hạn chế, bất cập về hạ tầng, nhân lực.

Nhiều hệ thống công nghệ thông tin được đầu tư từ lâu, thiếu đồng bộ, chưa đảm bảo an ninh an toàn. Nhiều cơ sở dữ liệu chưa được thu thập, lưu trữ trùng lặp, chưa được chuẩn hóa để kết nối, chia sẻ, khai thác dùng chung... Việc xây dựng Trung tâm Dữ liệu quốc gia tại Việt Nam rất cần thiết, cấp bách, phù hợp với xu thế của thế giới và yêu cầu chuyển đổi số quốc gia.

Tại Thông báo số 16, Thủ tướng Chính phủ đồng ý chủ trương xây dựng Trung tâm Dữ liệu quốc gia, giao Bộ Công an chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan liên quan trình, xin chủ trương Chính phủ về đề xuất xây dựng Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia.

Nhận thức rõ tầm quan trọng, sự phức tạp của việc xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia, hội thảo nhằm nâng cao nhận thức, lĩnh vực chuyên môn về pháp lý, hạ tầng, nền tảng công nghệ... Từ đó xây dựng các chuyên đề có liên quan đến việc xây dựng, quản trị, vận hành Trung tâm Dữ liệu quốc gia nhằm đưa ra các phương án tối ưu, hiệu quả.

(sggp.org.vn)

CHƯA CÓ CCCD GẮN CHIP CÓ ĐĂNG KÝ ĐƯỢC TÀI KHOẢN ĐỊNH DANH ĐIỆN TỬ KHÔNG?

Danh tính điện tử của công dân Việt Nam bao gồm số định danh cá nhân (mã số trên CCCD), họ, tên đệm và tên, ngày, tháng, năm sinh, giới tính, quốc tịch, nơi đăng ký thường trú, ảnh chân dung và vân tay.

Tài khoản định danh điện tử của người dân gồm tên đăng nhập và mật khẩu. Để đảm bảo tính chính xác và không thể giả mạo, tài khoản này được Bộ Công an xác thực thông qua hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Hiện nay việc định danh và xác thực cá nhân khi thực hiện các giao dịch ngoài đời thực chủ yếu dựa trên một số giấy tờ nhân thân đã được quy định như chứng minh nhân dân, thẻ căn cước công dân, hộ chiếu.

Khác với thẻ CCCD vật lý, tài khoản định danh điện tử sẽ được xác thực thông tin trên môi trường điện tử. Tài khoản này sẽ giúp người dân làm thủ tục hành chính trên môi trường điện tử đã được đảm bảo của Bộ Công an, nhất là dịch vụ công trực tuyến.

Điều 14 Nghị định 59/2022/NĐ-

CP quy định, mọi công dân đã có CCCD gắn chip được đăng ký tài khoản định danh điện tử mức độ 1 qua ứng dụng VNID. Còn đối với người chưa được cấp căn cước gắn chip, cơ quan công an sẽ trực tiếp cấp tài khoản định danh điện tử mức độ 2 cùng với CCCD.

Ngoài ra, theo Điều 11 Nghị định số 59/2022/NĐ-CP, công dân Việt Nam từ đủ 14 tuổi trở lên được cấp tài khoản định danh điện tử. Đối với công dân là người chưa đủ 14 tuổi hoặc người được giám hộ được đăng ký theo tài khoản định danh điện tử của cha, mẹ hoặc người giám hộ.

Với tài khoản mức độ 1, người dân được sử dụng một số tính năng cơ bản gồm: Phòng chống dịch (khai báo y tế, thông tin tiêm chủng), giải quyết dịch vụ công trực tuyến (thông báo lưu trú, đăng ký thường trú, tạm trú, khai báo tạm vắng). Còn với tài khoản mức độ 2, người dân có thể sử dụng tất cả tiện ích mà ứng dụng VNID cung cấp gồm: Tích hợp các loại giấy tờ (giấy phép lái xe, đăng ký xe, bảo hiểm y tế), thanh toán nhiều loại hóa đơn điện tử (điện, nước, đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, chuyển tiền).

Cũng theo Nghị định 59/2022, tài

khoản định danh điện tử mức độ 2 có giá trị tương đương với thẻ CCCD hoặc tương đương hộ chiếu với trường hợp là người nước ngoài. Đặc biệt, từ ngày 1/1/2023, khi sổ hộ khẩu giấy, sổ tạm trú giấy đã "khai tử", tài khoản định danh điện tử là một trong các phương thức thay thế loại giấy tờ thực hiện các thủ tục hành chính, dịch vụ công.

(nhandan.vn)

BỎ SỔ HỘ KHẨU, NGƯỜI DÂN CẦN LÀM GÌ?

Sử dụng Căn cước công dân thay cho việc xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú.

Trước đó, Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an đã có văn bản đề nghị các bộ, ngành, địa phương phối hợp thực hiện một số nội dung để triển khai thực hiện quy định của Luật Cư trú thống nhất, đồng bộ, nhằm tạo điều kiện thuận lợi, giảm phiền hà cho công dân trong thực hiện các thủ tục hành chính, giao dịch dân sự, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của công dân (sổ hộ khẩu, sổ tạm trú có giá trị đến hết ngày 31/12/2022).

Để việc triển khai thực hiện quy định của Luật cư trú thống nhất,

đồng bộ, Cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội cũng hướng dẫn các bộ ngành các phương thức sử dụng thông tin công dân thay việc xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú.

Theo đó, các cơ quan Nhà nước có thể sử dụng thẻ căn cước công dân gắn chip điện tử là giấy tờ pháp lý chứng minh thông tin về cá nhân, nơi thường trú của công dân.

Khi công dân xuất trình thẻ căn cước công dân theo yêu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền thì không được yêu cầu công dân xuất trình thêm giấy tờ khác chứng nhận các thông tin về căn cước công dân.

7 cách sử dụng thông tin của công dân thay cho sổ hộ khẩu:

Cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội hướng dẫn tổ chức, cá nhân thực hiện 1 trong 7 phương thức sử dụng thông tin công dân thay việc xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú khi thực hiện thủ tục hành chính, giao dịch dân sự.

1. Sử dụng thẻ căn cước công dân gắn chip điện tử chứng minh thông tin về cá nhân, nơi thường trú.

2. Sử dụng thiết bị đọc mã QRCode trên thẻ CCCD có gắn chip.

3. Sử dụng thiết bị đọc chip trên thẻ CCCD.

4. Tra cứu, khai thác thông tin cá nhân trực tuyến trong Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư.

5. Sử dụng ứng dụng VNeID

Thiết bị này hiển thị các thông tin trên các thiết bị điện tử để phục vụ giải quyết các thủ tục hành chính, giao dịch dân sự (theo Quyết định số 34/QĐ-TTg ngày 08/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ), bằng cách: Bước 1: Công dân đến cơ quan Công an đăng ký tài khoản mức 2; thực hiện cài đặt ứng dụng VNeID; thực hiện kích hoạt tài khoản trên thiết bị di động khi nhận được tin nhắn thông báo đăng ký tài khoản thành công theo các bước trong ứng dụng VNeID.

Bước 2: Sau khi được kích hoạt, việc sử dụng tài khoản định danh điện tử như sau: Công dân thực hiện đăng nhập một lần trên cổng dịch vụ công quốc gia (liên thông với cổng dịch vụ công của các Bộ, ngành, địa phương) với tên tài khoản là số định danh cá nhân và mật khẩu để thực hiện các dịch vụ công trực tuyến.

Tùy từng dịch vụ công trực tuyến, thông tin của công dân sẽ được điền vào biểu mẫu điện tử (Form), người dân không phải điền và không sửa được thông tin. Các thông tin (tùy theo dịch vụ) gồm:

Họ, chữ đệm và tên khai sinh; Ngày, tháng, năm sinh; Giới tính; Quê quán; Dân tộc; Tôn giáo; Quốc tịch; Nơi thường trú; Họ, chữ đệm và tên của cha, mẹ, vợ hoặc chồng; Số chứng minh đã được cấp; Ngày cấp; Ngày hết hạn; Đặc điểm nhận dạng; ảnh chân dung; Trích chọn vân tay; Số thẻ Căn cước công dân.

6. Sử dụng giấy xác nhận thông tin về cư trú.

7. Sử dụng Thông báo số định danh cá nhân và thông tin trong Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư.

Bộ Công an đã chỉ đạo thực hiện cấp Thông báo số định danh và thông tin trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư cho 100% người dân chưa được cấp CCCD trên toàn quốc để người dân sử dụng giải quyết các thủ tục hành chính, các giao dịch dân sự cần chứng minh nơi cư trú của công dân. Các thông tin trên Thông báo số định danh cá nhân có đầy đủ các thông tin như trên.

(nhandan.vn)

**THÔNG TIN CHUYÊN
GIA VÀ SẢN PHẨM
CÔNG NGHỆ**

ỨNG DỤNG MÁY SẠ CỤM

GIÚP NÔNG DÂN TIẾT KIỆM LÚA GIỐNG

Nhằm chuyển giao tiến bộ kỹ thuật mới trong gieo cấy lúa cho bà con nông dân, vụ đông xuân 2022 - 2023, Trung tâm Khuyến nông Quảng Trị đã phối hợp với Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Sài Gòn Kim Hồng triển khai mô hình thử nghiệm máy sạ cụm trên diện tích 1ha tại HTX Tiên Mỹ, xã Vĩnh Lâm, huyện Vĩnh Linh.

Mô hình máy gieo lúa theo cụm trong sản xuất lúa nhằm tăng năng suất lao động, giảm lượng hạt giống gieo. Nếu sạ truyền thống, lượng giống từ 150 – 200kg/ha, sạ hàng khoảng 80kg/ha, còn sạ cụm chỉ mất khoảng 50kg/ha lúa giống. Hiện nay, lực lượng lao động phục vụ sản xuất nông nghiệp ngày càng khan hiếm, vì vậy việc ứng dụng máy sạ cụm rất thuận tiện, vừa tiết kiệm được lúa giống, rút ngắn thời gian gieo, giảm chi phí nhân công. Sạ cụm có khoảng cách hàng với nhau, do đó tiết kiệm được vật tư, phân bón, thuốc trừ sâu. Đặc biệt giảm được tình trạng lúa đổ ngã khi gặp gió, mưa lớn.

Ông Võ Văn Long, Phó Chủ tịch UBND xã Vĩnh Lâm, huyện Vĩnh Linh cho biết: Vụ đông xuân 2023,

xã Vĩnh Lâm gieo cấy 671ha, trong đó diện tích làm lúa hữu cơ và theo hướng hữu cơ là 43ha. Bên cạnh việc tiết kiệm được nhân công, hiện nay, xã đang tích tụ ruộng đất, xây dựng cánh đồng lớn, vì vậy ứng dụng máy sạ cụm rất thích hợp để xây dựng cánh đồng lớn.

Ông Ngô Văn Đây, chuyên gia tư vấn nông nghiệp, nguyên Phó Văn phòng Nam Bộ (Trung tâm Khuyến nông Quốc gia) cho biết: So với lúa cấy, lúa sạ cụm cũng có thể xem như là lúa cấy, nhưng cấy từ giai đoạn hạt giống mới nảy mầm, về sinh lý cây trồng thì tốt hơn lúa cấy. Vì vậy, bên cạnh vấn đề giảm giống, giảm phân như máy cấy thì hiệu quả kinh tế cao hơn máy cấy, 1ha lúa sạ cụm kể cả giống và công chỉ có 2 triệu đồng, trong khi 1ha lúa cấy cả giống và công lên tới 6 - 8 triệu đồng.



Ông Ngô Văn Đây lưu ý yêu cầu khi bà con sử dụng máy sạ cụm: “Thứ nhất, bà con phải thực hiện một cách nghiêm ngặt, làm đất thật

bằng, xử lý cỏ, xử lý ốc bươu vàng thật triệt để. Thứ 2 là giống phải dùng giống cấp xác nhận trở lên, sức khỏe hạt giống tốt, tỷ lệ nảy mầm cao. Và yêu cầu thứ 3 là phải bón phân sớm, bón phân tập trung cho 2 lần đầu, một là lót, hai là bón thúc để nhánh lần đầu. Bởi sạ cụm là sạ thưa, nếu bón muộn thì lúa sẽ không đẻ nhánh kịp thời, sau này ruộng lúa không có bông hoặc bông ngắn, đó là 3 yêu cầu cơ bản, còn các yêu cầu khác thì cơ bản giống các kỹ thuật gieo cấy khác”.

(nongnghiep.vn)

SỨC SÁNG TẠO PHI THƯỜNG TỪ NHỮNG CHIẾC LÁ BÀNG BỎ ĐI

Từ những chiếc lá bàng tưởng bỏ đi, ông Võ Ngọc Hùng đã tận dụng và sáng tạo ra chiếc nón rất độc đáo, góp phần tạo nên sự đa dạng của nón Huế.

Với đam mê sáng tạo, nhìn thấy những người làm nón từ lá sen, ông Võ Ngọc Hùng (65 tuổi, ngụ 36/13 Kim Long, phường Kim Long, TP Huế) đã nảy ra ý tưởng sẽ làm nên một sản phẩm cách tân từ nón lá truyền thống nhưng khác về chất liệu.

“Hồi sinh” lá bàng

Mong muốn tận dụng các loại lá

cây làm nón, ông Hùng đã trải qua thời gian dài nghiên cứu, hơn 30 lần thử nghiệm thất bại trên 30 loại lá khác nhau để đi đến thành công.

Theo ông Hùng: “Đa số các loại lá như ôi, bồ đề,... đều có kết cấu chủ yếu là phần thịt, hoặc phần xương mỏng quá không đủ tiêu chuẩn làm nón”.

Cơ duyên trong một lần ông Hùng đi chơi cùng bạn ở vùng Bình Điền (thị xã Hương Trà, huyện Hương Trà, Thừa Thiên Huế), gặp một loại lá khá to, tìm hiểu mới biết đó là lá bàng rừng. Theo ông Hùng, loại lá này cứng cáp, đặc biệt là có xương lá dày, dẻo dai, rất thích hợp để làm nón.

Sau thời gian dài thử nghiệm, ông Hùng đã thành công làm ra chiếc nón từ xương lá bàng rừng. Đó là một quá trình đầy công phu, tỉ mỉ. Trước hết, lá bàng được thu hoạch vào đầu mùa hè, thời điểm này ít sâu bệnh nên lá đẹp, ít bị rách. Lá được chọn phải có độ già vừa phải, bẻ to, dày.

“Mấu chốt của việc làm nón chính là khâu xử lý lá, tôi phải dành cả năm trời để tìm ra cách làm thích hợp nhất. Lá sau khi thu hoạch về được rửa qua, xếp vào thùng xốp sau đó ngâm với bakin soda cho rã hết phần thịt. Thời gian

ngâm khoảng từ 1,5 tháng trở đi. Việc phân chia tỉ lệ các thành phần để ngâm lá quyết định phần lớn đến chất lượng lá”, ông Hùng chia sẻ.

Trong tất cả các công đoạn, vất vả nhất là khâu chải xương lá, phải dùng bàn chải đánh răng cẩn thận chải trên chiếc lá mỏng. Việc này phải chải theo chiều thuận của lá và cần hết sức tỉ mỉ bởi nếu sơ sẩy, một đường sống lá bị rách thì bao công sức sẽ bỏ đi. Thông thường lượng lá đạt tiêu chuẩn sau khi xử lý xong chỉ đạt từ 60%.

Để làm ra một chiếc nón lá hay tìm ra cách làm một sản phẩm mới cần đến nhiều kinh nghiệm và trải nghiệm. Ông Hùng vốn là một giáo viên, sau khi nghỉ dạy ông làm nhiều nghề từ vào Nam, ra Bắc. Tính đến nay, nghề làm nón chính là công việc thứ 28.

Mỗi công việc đều mang lại cho ông Hùng kiến thức để nuôi dưỡng khả năng sáng tạo cho bản thân. Để làm ra sản phẩm hoàn thiện như hiện nay, ông Hùng đã có hơn 1,5 năm dày công nghiên cứu với tham vọng tạo ra những chiếc nón vừa truyền thống vừa hiện đại.

“Tôi là một người mê xe đạp. Để có tiền làm nón, tôi phải bán đi 2 chiếc xe mình yêu thích lấy 30

triệu đồng làm vốn. Và có lẽ khó khăn lớn nhất là về mặt tinh thần, khi anh em, làng xóm ai cũng cho rằng tôi “điên”, làm sản phẩm tào lao, ông Hùng tâm sự.

Thế rồi, trải qua những khó khăn ban đầu, ông Hùng đã biến những chiếc nón của mình thành một tác phẩm nghệ thuật độc đáo. Những chiếc nón bàng với đặc trưng xuyên sáng, hơn nữa việc giữ lại một phần màu tự nhiên từ lá giúp chiếc nón trở nên rực rỡ, hút mắt khi đi dưới ánh nắng.

Không đơn thuần chỉ là công cụ để che nắng che mưa, nón lá bàng còn là sản phẩm trang trí nội thất được nhiều nhà hàng, khách sạn ưa chuộng. Mỗi tháng, cơ sở của ông Hùng có thể sản xuất được 100 chiếc nón bàng, giá từ 450 ngàn đồng/chiếc, tạo ra nguồn thu nhập ổn định.

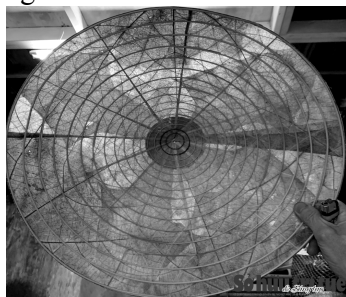
Biến lá cây thành “sân chơi” sáng tạo

Từ việc thử nghiệm thành công kỹ thuật xử lý lá, ông Hùng đã tìm ra một nguyên liệu mới để tạo ra những sản phẩm độc nhất. Giờ đây, không chỉ làm nón từ lá bàng, ông Hùng tự tin có thể làm nón từ bất kỳ loại lá nào.

Nón lá bàng có giá trị thẩm mỹ cao nhưng cũng có rất nhiều quan

ngại về độ mỏng và bền bỉ của nón. Nhưng với ông Hùng không gì là không thể, để nón được chắc chắn, ông đã phủ lên bề mặt nón một lớp vải lụa trong suốt để tăng độ bền cho nón. Ông Hùng tự tin tuổi thọ của mỗi chiếc nón lá bàng có thể lên đến 2 năm.

Ý tưởng úp xương lá lên bề mặt vải lụa được ông Hùng nghiên cứu rất kỹ, nhằm tạo ra vật liệu vừa thẩm mỹ vừa bền, đẹp, hợp với xu hướng của thị trường là phát triển các sản phẩm xanh, bảo vệ môi trường.



Đền nay, sản phẩm làm từ các loại lá ngày càng đa dạng. Những mặt hàng như túi xách, dù, mũ, túi,... Ông Hùng còn dự định làm những món đồ lưu niệm nhỏ từ các loại lá có in hình ảnh, thông tin của khách hàng. Đặc biệt, ông Hùng đang ấp ủ dự án in bộ "Kim Vân Kiều" lên những chiếc lá bàng rừng. Đây hứa hẹn sẽ là một sản phẩm vô cùng độc đáo.

Ông Hùng cho rằng những chiếc nón đơn thuần khó có thể chiều lòng được nhu cầu ngày càng cao của khách hàng, do đó việc sáng tạo ra những mặt hàng mới, độc đáo là điều cần thiết. Ông không đơn thuần chỉ là bán nón mà là bán trí tuệ của mình, đó mới là sản phẩm bền vững. Có thời điểm, ông Hùng được đặt hàng 1.000 chiếc nón.

Những chiếc nón của ông Hùng còn được kết hợp cả hội họa, nhiều danh thắng mang tính biểu tượng của Huế được vẽ lên mặt nón, góp phần quảng bá thương hiệu và con người xứ Huế. Được biết, con gái và vợ của ông Hùng đều là họa sĩ tài năng.

Với mong muốn xây dựng nghề làm nón lá thành một phần đặc trưng của làng nghề Cổ đô và tạo công ăn việc làm cho những trẻ em khó khăn, mồ côi, ông Hùng sẽ sáng tạo thêm nhiều sản phẩm mới để thu hút khách hàng trong và ngoài nước, phát huy tối đa tiềm năng của nón lá bang.

(sohuutritue.net.vn)

TẬN DỤNG RAU SAM LÀM TRÀ, HỖ TRỢ NGƯỜI BỊ BỆNH ĐÁI THÁO ĐƯỜNG

Nhóm sinh viên Trường Đại học

Nông lâm TP.HCM đã tận dụng rau sam làm trà, từ đó hỗ trợ người bị bệnh đái tháo đường có thể kiểm soát được lượng đường huyết trong cơ thể.

Trong một lần đi công tác và được chiêu đãi món salad rau sam, chị Nguyễn Thị Vân Anh – trợ giảng bộ môn Công nghệ sinh học môi trường – Trường Đại học Nông lâm TP.HCM đã tìm hiểu những sản phẩm liên quan đến rau sam tại Việt Nam.

"Rau sam phổ biến ở Đồng bằng Sông Cửu Long nhưng chủ yếu là thức ăn cho gia súc, chưa được chú ý đến tính dược liệu. Nhiều sản phẩm liên quan đến rau sam được bày bán trên Amazon rất nhiều nhưng tại Việt Nam thì chưa có".

Theo đó, Vân Anh tiếp tục thu thập cây rau sam về khảo sát thành phần dinh dưỡng và hoạt tính sinh học. Trong quá trình sấy mẫu, phát hiện hương thơm của loại rau này nhưng Vân Anh chưa nghĩ đến việc làm trà, vì rau sam có vị chua. Nhận thấy có nhiều hoạt tính tốt từ rau sam, Vân Anh quyết định phối trộn nguyên liệu để tạo ra sản phẩm trà sam.

Xuất phát từ đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên, đến cuối năm 2021, Vân Anh cùng sinh viên

Nguyễn Thị Yến Nhi – Khoa Khoa học sinh học - tiếp tục bắt tay vào quá trình xây dựng thương hiệu nhằm đưa sản phẩm ra thị trường.

Theo Vân Anh, mục tiêu ban đầu khi làm ra sản phẩm nhằm giúp thanh lọc cơ thể, nhuận tràng ở người. Đối với người bị bệnh đái tháo đường, rau sam có hoạt tính ức chế enzym tốt nên trà có thể kiểm soát được lượng đường huyết trong cơ thể, từ đó hỗ trợ việc ăn uống được đa dạng hơn thay vì quá kiêng khem.



Trong quá trình nghiên cứu, nhóm đã tận dụng rau sam và sử dụng công nghệ sấy thăng hoa để tạo ra trà rau sam.

Từ đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên cho đến việc thương mại hóa sản phẩm khó khăn lớn nhất là xây dựng thương hiệu, đưa sản phẩm ra thị trường. Bên cạnh đó, sản phẩm khá mới nên việc tiếp cận khách hàng còn khó khăn.

Theo nhóm dự án, điểm khác biệt của sản phẩm đến từ nguồn nguyên liệu. Hiện tại, chưa có sản phẩm trà

được chế biến từ rau sam. Song về công nghệ, nếu như trước đây khi làm trà, sấy khô xong, nhiều người chỉ trộn nguyên liệu thì nhóm tiến hành trích ly ra một lần trước, sau đó cho mật ong và tiếp tục sấy thăng hoa để cô đặc cho hoạt chất thấm sâu vào trà.

Để tạo ra một sản phẩm trà rau sam, nhóm đã trồng rau sam và thu hoạch ngay trong nhà kính của trường. Sau khi thu hoạch, nhóm bắt đầu sàng lọc ra những thành phần không đạt chất lượng, rửa và sấy khô ở nhiệt độ 50 - 55 độ C. Nếu sấy ở nhiệt độ quá cao thì hoạt chất trong rau sam sẽ biến tính. Khi sấy xong, nhóm tiếp tục phối trộn với các nguyên liệu, trích ly 1 lần sau đó cho mật ong vào để cô đặc lại, sấy thăng hoa trong 36 tiếng mới thu được mẻ trà. Rau sam phải được hái trước khi ra hoa vì sau đó cây sẽ bị rụi và không có nhiều dinh dưỡng.

(sohuutritue.net.vn)

GƯƠNG SÁNG VIỆC HAY

**THẦY THUỐC TRẺ HẾT
LÒNG VÌ SỨC KHỎE NGƯỜI
DÂN**

Với những hoạt động tình nguyện

khám chữa bệnh, tư vấn, phát thuốc miễn phí cho người dân có hoàn cảnh khó khăn, các thành viên Hội Thầy thuốc trẻ tỉnh đã góp phần nâng cao nhận thức về công tác chăm sóc sức khỏe và phòng ngừa bệnh tật cho cộng đồng.

Một ngày cuối tuần giữa tháng 10, các thành viên Hội Thầy thuốc trẻ tỉnh đến khám bệnh, tư vấn, phát thuốc miễn phí cho người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, nạn nhân chất độc da cam và trẻ khuyết tật tại Nhà xã hội Long Hải (huyện Long Điền). Xuất phát từ TP. Vũng Tàu sớm, ngay khi vừa đặt chân đến điểm tổ chức, đội ngũ y, bác sĩ đã khẩn trương sắp xếp bàn khám, khu vực phát thuốc và phân công lực lượng hướng dẫn người dân đến khám một cách tận tình, chu đáo.

Người đến khám mỗi lúc một đông. Thời tiết đang nóng bức, mồ hôi thấm đẫm lưng áo, liên tục làm việc không ngơi tay, nhưng các thầy thuốc trẻ vẫn tận tình hướng dẫn bà con điền phiếu khám bệnh; ân cần thăm khám, tư vấn sức khỏe, phát thuốc miễn phí cho mọi người.

Chị Nguyễn Thị Xuân Hiền (thành viên Hội Thầy thuốc trẻ

tỉnh, bác sĩ Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh) cho biết: “Tôi rất hiểu khó khăn của người dân, nhất là những người già neo đơn, trẻ em khuyết tật, nạn nhân chất độc da cam. Họ không có điều kiện tiếp cận các dịch vụ y tế. Vì vậy, tôi luôn sẵn sàng tham gia các chương trình khám sức khỏe cho những trường hợp này”.

Được các bác sĩ khám bệnh, ân cần dặn dò và được nhận thuốc miễn phí, người dân rất phấn khởi. Ông Phan Minh Quân (ngụ tổ 8, ấp Hải Sơn, TT. Long Hải) đưa con gái - chị Phan Mỹ Tiên (31 tuổi, bị bại não và nhiễm chất độc da cam) đến khám, bộc bạch: “Tôi rất vui khi được các thầy thuốc trẻ về tận địa phương khám chữa bệnh, phát thuốc miễn phí. Chúng tôi rất hài lòng trước tinh thần trách nhiệm của các thầy thuốc”.

Hội Thầy thuốc trẻ tỉnh hiện có 200 thành viên nòng cốt là những y, bác sĩ, dược sĩ, điều dưỡng yêu nghề, thích tham gia các hoạt động thiện nguyện. Thành lập từ năm 2015, đến nay, Hội đã trở thành “mái nhà chung” để các thành viên sinh hoạt, đóng góp sức trẻ vào sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe người dân.

Sau khi thành lập, Hội thường

xuyên tổ chức chương trình khám bệnh, cấp thuốc miễn phí cho người có công, gia đình chính sách, người dân có hoàn cảnh khó khăn, nạn nhân da cam, người khuyết tật, người nghèo và trẻ mồ côi. Mỗi năm, Hội tổ chức 5 đợt khám bệnh và cấp thuốc miễn phí. Chi phí cho mỗi chuyên đi gần 40 triệu đồng. Từ đầu năm đến nay, Hội đã tổ chức 4 đợt khám bệnh, phát thuốc miễn phí và tặng quà cho gần 2.000 lượt người tại xã Long Sơn (TP. Vũng Tàu), Bệnh viện Đa khoa Vũng Tàu, huyện Côn Đảo và Nhà xã hội Long Hải.

Ngoài khám bệnh, phát thuốc miễn phí, các thầy thuốc trẻ còn tuyên truyền nâng cao nhận thức cho người dân về chăm sóc sức khỏe như cách phòng, chống bệnh sốt xuất huyết, tiêu chảy, tay - chân - miệng, cao huyết áp, tim mạch... Những hoạt động của Hội đã để lại ấn tượng tốt đẹp trong lòng người dân về người thầy thuốc hết lòng vì nhân dân.

Bác sĩ Nguyễn Thanh Phước, Giám đốc Bệnh viện Vũng Tàu, Chủ tịch Hội Thầy thuốc trẻ tỉnh cho biết, trong thời gian tới, Hội tiếp tục triển khai các hoạt động như tặng quà, thăm khám, cấp thuốc miễn phí cho người dân có

hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh. Hội sẽ tổ chức khám đầy đủ các chuyên khoa như tim mạch, tiểu đường, cơ xương khớp, nội khoa. Đối với các nạn nhân chất độc da cam, Hội có khám vật lý trị liệu phục hồi chức năng.

“Thông qua đợt khám bệnh, người dân được các y bác sĩ tư vấn, hướng dẫn cách chăm sóc, điều trị và sớm phát hiện các dấu hiệu của bệnh tật ở giai đoạn đầu, góp phần nâng cao nhận thức về công tác chăm sóc sức khỏe và phòng ngừa bệnh tật cho cộng đồng”, bác sĩ Phước nhấn mạnh.

(hdtckt.barria-vungtau.gov.vn)

SẼ CHIA VỚI NGƯỜI NGHÈO

Kể về bà Nguyễn Thị Bích, Chi hội trưởng Chi hội Phụ nữ ấp 5, xã Tóc Tiên, TX. Phú Mỹ có rất nhiều người dành cho bà sự yêu mến và nể phục. Bởi ở bà có tấm lòng thom thảo, thiện nguyện, luôn mong muốn được sẻ chia với những phận đời nghèo khó.

Nhiều năm nay, những người dân trên địa bàn ấp 5, xã Tóc Tiên đã quen với tiếng nói lanh lảnh của bà Bích mỗi khi tổ chức những buổi phát quà từ thiện, phát học bổng hay tổ chức các buổi văn nghệ, hoặc những buổi dọn dẹp vệ sinh

trong ấp.



Bà Bích dẫn chúng tôi tới thăm nơi ở của 2 mẹ con chị Phan Thị Xuân thuộc hộ nghèo chuẩn tỉnh. Ở tuổi 40, chị mới lập gia đình và khi mang thai đưa con đầu lòng ở tháng thứ 8, thì chồng chị lặng lẽ ra đi không một lời từ biệt. Chị một mình bươn chải mưu sinh, vừa làm mẹ, vừa làm cha cố gắng chăm lo cho con trai đến trường như bạn bè đồng trang lứa. Cuối năm 2021, chị Xuân phát hiện mình bị khối u và phải phẫu thuật điều trị. Thông cảm, thấu hiểu hoàn cảnh chị Xuân, bà Bích đã vận động các nhà hảo tâm trao cho chị Xuân hơn 36 triệu đồng để giúp chị có tiền điều trị bệnh. Bên cạnh đó, bà Bích còn cùng các chị em trong Chi hội Phụ nữ ấp lui tới thường xuyên giúp đỡ việc nhà cho chị Xuân.

Chị Trần Thị Am (ấp 5, xã Tóc Tiên) kể: "Chúng tôi hay gọi bà Bích là "bà Tiên tốt bụng", có gì bà cũng nghĩ đến chúng tôi. Mưa gió

không quản, bà thường xuyên giúp đỡ chúng tôi từ người già đến em nhỏ".

Mỗi một năm, bà Bích vận động được gần 400 suất quà hỗ trợ cho 400 hộ gia đình, nghèo khó khăn trên địa bàn trị 150 triệu đồng. Cùng với 200 đôi giày dép, 180 bộ sách giáo khoa và 100 chiếc cặp và 2.500 quyển tập cùng 35 suất học bổng Nguyễn Thị Định trao tặng cho con em hội viên nghèo trị giá gần 116 triệu đồng. Ngoài việc vận động hỗ trợ giúp người nghèo, bản thân bà thường xuyên hỗ trợ giúp đỡ người già, người neo đơn, đi lại khó khăn khi làm thủ tục hành chính; hỗ trợ mua thẻ bảo hiểm y tế giúp cho hộ gia đình...

Để có môi trường xanh sạch đẹp, bà Bích còn thường xuyên vận động chị em cán bộ hội viên trong ấp thực hiện trồng hoa và cây xanh. Đến nay bà đã triển khai cho Chi hội phụ nữ ấp 5 xây dựng được 3 đoạn đường hoa với chiều dài 800m và tổ chức trồng được 20 cây xanh.

Chị Nguyễn Thị Thu, Chủ tịch Hội LHPN xã Tóc Tiên cho biết: "Bà Bích là cán bộ hội, rất tâm huyết với công việc, năng nổ trong phong trào của hội, đặc biệt là phong trào hỗ trợ phụ nữ nghèo.

Bà là tấm gương đi đầu, tiêu biểu trong các hoạt động này. Bên cạnh đó, các chương trình an sinh xã hội khác bà cũng tham gia rất tích cực. Bà giúp đỡ người nghèo đã mấy chục năm nay, mọi người đều cảm phục trước tình cảm của bà Bích".

Với những việc nghĩa, việc tình đã làm, nhiều năm liền, bà Bích được các cấp biểu dương, khen thưởng vì có thành tích xuất sắc trong phong trào hội, đặc biệt là phong trào phụ nữ giúp nhau làm kinh tế giỏi. Nhưng có lẽ, góp phần mang nụ cười, tình yêu thương và sự sẻ chia đến với những hoàn cảnh khó khăn bằng những việc làm thiết thực mới là điều bà luôn tâm niệm và thực hiện.

(baobariavungtau.com.vn)

NGƯỜI PHỤ NỮ THẬP LÊN NGỌN LỬA NHÂN ÁI

Là người mẹ đỡ đầu của 5 trẻ mồ côi và có nhiều đóng góp tích cực vào an sinh xã hội, chị Nguyễn Thị Thu Triển (khu phố La Vân, TT. Ngãi Giao, huyện Châu Đức) đã thắp lên ngọn lửa về lòng nhân ái.

Người mẹ đặc biệt của trẻ mồ côi

Hưởng ứng chương trình Mẹ đỡ đầu do Trung ương Hội LHPN Việt Nam phát động, được sự vận

động của Hội LHPN huyện Châu Đức, chị Nguyễn Thị Thu Triển đã đỡ đầu cho 5 trẻ em mồ côi có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Mỗi năm chị hỗ trợ 3,2 triệu đồng/em. Ngoài chuyện trợ giúp chi phí sinh hoạt, chị Triển luôn luôn dành thời gian cho các con. Chị thường xuyên đến thăm, tặng quà và động viên các con học tập.

Ba mất sớm, mẹ bỏ đi khi vừa hơn 2 tháng tuổi, em Trần Hoàng Anh Dũng (SN 2009, khu phố Hoàng Giao, TT.Ngãi Giao) sống với cô ruột Trần Thị Thu Hương. Dù hoàn cảnh không mấy khá giả nhưng chị Hương vẫn cuu mang, yêu thương cháu hết mực. Dũng lớn khôn từng ngày, đến tuổi đến trường, chi phí học hành khiến đôi vai của chị Hương càng thêm nặng hơn.

Từ tháng 4/2022, có thêm sự trợ giúp từ “mẹ” Triển, Dũng bớt khó khăn hơn khi đến trường. “Những năm học qua con luôn cố gắng học tập, chăm ngoan. Được mẹ Triển hỗ trợ chi phí và tặng nhiều phần quà, con có thêm động lực để phấn đấu. Con sẽ cố gắng để không phụ lòng những người đã giúp đỡ gia đình con”, Dũng nói.

Bà Bùi Thị Sen, Chủ tịch Hội LHPN huyện Châu Đức cho biết:

“Từ chương trình Mẹ đỡ đầu, đã có nhiều người mẹ, nhà hảo tâm chung tay giúp đỡ các em trong đó đặc biệt có chị Triển - người luôn đồng hành với Hội LHPN các cấp và chính quyền địa phương nhiều năm qua. Việc chị nhận đỡ đầu 5 em mồ côi làm lan tỏa tình thương yêu trong cộng đồng. Tấm lòng của chị được bà con tin yêu, quý trọng, góp phần tích cực vào công tác an sinh xã hội, phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương”.

Trên địa bàn huyện Châu Đức có 360 trẻ mồ côi. Qua sự vận động của Hội LHPN huyện, đến nay, 164 em đã được các tổ chức, cá nhân nhận hỗ trợ, chăm sóc, trong đó có 5 trường hợp được chị Nguyễn Thị Thu Triển nhận làm con nuôi, với mức hỗ trợ từ 3-6 triệu đồng/năm/em. Đặc biệt, Phòng khám đa khoa Đông Tây (xã Bình Giã) đã nhận chăm sóc sức khỏe, hỗ trợ BHYT, tư vấn tinh thần, kỹ năng cho 164 trẻ đến khi các em tròn 18 tuổi, với mức hỗ trợ 120 triệu đồng/năm.

Đồng cảm và cho đi

Thời gian qua, chị Triển luôn là người tích cực tham gia vào các hoạt động vì cộng đồng, giúp đỡ các hoàn cảnh khó khăn. Khi thì tặng quà, tặng gạo cho người

nghèo, lúc tổ chức nấu ăn từ thiện tại các bếp ăn tình thương ở bệnh viện trên địa bàn tỉnh. Chị cũng vận động xây tặng nhà tình nghĩa quân dân, tặng thẻ BHYT cho hộ nghèo và giúp đỡ nhiều hoàn cảnh khó khăn ở các địa phương lân cận.

Chị Triển chia sẻ: “Trước đây tôi cũng từng trải qua khoảng thời gian khó khăn nên tôi hiểu và đồng cảm với những gia đình gặp biến cố, hoạn nạn. Bây giờ gia đình tôi kinh doanh nhỏ, có của ăn, của để nên tôi muốn góp chút công sức giúp đỡ những hoàn cảnh khó khăn. Tôi hỗ trợ họ căn nhà, lắp đồng hồ nước, tặng quà, tặng học bổng cho con em của họ với mong muốn sự giúp đỡ nhỏ bé đó là đòn bẩy để họ vươn lên”.

Hơn 13 năm gắn bó với hoạt động thiện nguyện, chị Triển không nhớ đã giúp đỡ được bao nhiêu người có hoàn cảnh khó khăn. Với chị, cho đi không có nghĩa phải được trả ơn, chỉ biết rằng giúp được người khác là thấy vui, hạnh phúc, san sẻ được điều gì tốt đẹp thì cứ làm. “Từ đó, cuộc sống của mình cũng thấy vui và ý nghĩa khi mang được niềm vui cho những hoàn cảnh khó khăn”, chị Triển nói.

(hdtkt.baria-vungtau.gov.vn)